

Số: 162/SGDDĐT-TCCB
V/v hướng dẫn công nhận, quy đổi
chứng chỉ, chứng nhận ngoại ngữ

Hà Tĩnh, ngày 31 tháng 01 năm 2019

Kính gửi:

- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Các phòng giáo dục và đào tạo;
- Các trung tâm GDNN&GDTX cấp huyện.

Căn cứ hướng dẫn quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tại các Công văn số: 3775/BGDĐT-GDTX ngày 3/8/2016, 6089/BGDĐT-TCCB ngày 27/10/2014;

Căn cứ Văn bản số 1616/QLCL-QLVBCC ngày 18/7/2018 của Bộ GDĐT về việc công nhận chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ, tin học;

Căn cứ Văn bản số 6785/UBND-VX ngày 12/12/2016 của UBND tỉnh về việc công nhận loại chứng chỉ và thời gian áp dụng cho các loại chứng chỉ tiếng Anh, Sở GDĐT hướng dẫn các cơ quan, đơn vị công nhận, quy đổi chứng chỉ, chứng nhận ngoại ngữ đối với cán bộ, công chức, viên chức ngành giáo dục và đào tạo, cụ thể như sau:

1. Đối với chứng chỉ/chứng nhận ngoại ngữ trong nước

Công nhận các chứng chỉ/chứng nhận tiếng Anh có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam đã được cấp trong các trường hợp sau:

- Các chứng chỉ tiếng Anh thực hành A, B, C theo Quyết định số 177/QĐ-TCBT ngày 30/01/1993 (gọi tắt là QĐ số 177) được cấp trước ngày Thông tư 23/2017/TT-BGDĐT có hiệu lực (ngày 15/11/2017);

- Các chứng chỉ tiếng Anh thực hành A1, A2, B1, B2, C1, C2 theo Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 02/12/2008 (gọi tắt là QĐ số 66) được cấp trước ngày Thông tư 23/2017/TT-BGDĐT có hiệu lực (ngày 15/11/2017);

- Chứng nhận năng lực tiếng Anh của 10 đơn vị được Bộ Giáo dục và Đào tạo giới thiệu tổ chức rà soát trình độ giáo viên tiếng Anh (tại các thông báo số 826/TB-BGDĐT ngày 05/8/2011; số 896/TB-BGDĐT ngày 24/8/2011; số 42/TB-BGDĐT ngày 11/01/2013), cấp trước ngày 13/7/2017.

- Các ngoại ngữ khác: Chứng chỉ do các đơn vị đủ điều kiện cấp theo quy định của Bộ GDĐT.

2. Đối với chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế

Công nhận các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế TOEFL, IELTS, TOEIC, Cambridge được cấp bởi các đơn vị đủ điều kiện tổ chức thi cấp chứng chỉ theo hướng dẫn tại điểm 3, Công văn số 1616/QLCL-QLVBCC ngày 18/7/2018 của Bộ GDĐT (Sở gửi kèm theo Công văn này).

3. Việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ theo Khung 6 bậc

a) Chứng chỉ ngoại ngữ trong nước

- Trình độ A theo QĐ số 177 và trình độ A1 theo QĐ số 66 tương đương bậc 1 của Khung 6 bậc.
- Trình độ B theo QĐ số 177 và trình độ A2 theo QĐ số 66 tương đương bậc 2 của Khung 6 bậc.
- Trình độ C theo QĐ số 177 và trình độ B1 theo QĐ số 66 tương đương bậc 3 của Khung 6 bậc.
- Trình độ B2 theo QĐ số 66 tương đương bậc 4 của Khung 6 bậc.
- Trình độ C1 theo QĐ số 66 tương đương bậc 5 của Khung 6 bậc.
- Trình độ C2 theo QĐ số 66 tương đương bậc 6 của Khung 6 bậc.

b) Chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ và Công văn 991/BGDĐT-QLCL ngày 15/3/2018 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Quy chế thi THPT quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp THPT năm 2018; chứng chỉ tiếng Anh quốc tế được quy đổi theo như sau:

IELTS	TOEFL ITP	TOEFL IBT	TOEIC	Cambridge	Bậc
7.5+	630+	111+	945+	45 - 59 CPE 80 - 100 CAE	6
7.0 6.5	550	90	850	60 - 79 CAE 80 - 100 FCE	5
6.0 5.0	500	60	600	60 - 79 FCE 80 - 100 PET	4
4.5 4.0	450	35	450	45 - 59 FCE 65 - 79 PET 90 - 100 KET	3
3.5 3.0	337	31	400	45 - 64 PET 70 - 89 KET	2
< 3.0	< 337	< 31	< 400	45 - 69 KET	1

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua phòng Tổ chức Cán bộ) để cùng phối hợp, giải quyết. / *nhug*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Công TTĐT;
- Lưu VT, TCCB, TXCN.

GIÁM ĐỐC



Trần Trung Dũng